

PHIẾU HỌC TẬP

Câu hỏi: Những từ in đậm trong câu sau bổ sung ý nghĩa cho từ nào? Đó là ý nghĩa gì?

Câu văn	Từ ngữ	Bổ sung ý nghĩa
1. Nó không mặc áo rét.
2. Sơn cũng thấy lạnh.

– GV hướng dẫn HS phân tích và rút ra kết luận về cụm động từ.
 + Cấu tạo cụm động từ dạng đầy đủ.
 + Đặc điểm từ ngữ ngữ đứng trước và sau động từ trung tâm.

– HS phân tích và rút ra kết luận.

– Trình bày được ở dạng đầy đủ, cụm động từ gồm 3 phần:

Phần	Phần trung tâm	Phần phụ sau
Bổ sung ý nghĩa thời gian, khẳng định, phủ định, tiếp diễn,...	Động từ	Bổ sung ý nghĩa về đối tượng, địa điểm, thời gian,...

2. Nhận biết cụm tính từ

– GV cho HS đọc Nhận biết cụm tính từ, SGK tr.74, 75.
 – GV sử dụng cách thông báo, giải thích cho HS về cụm tính từ.
 + Đọc phần thông báo nhận diện cụm tính từ.
 + Nêu ví dụ và phân tích cấu tạo.

– Đọc phần Nhận biết cụm tính từ.
 – Thực hiện.

– Nhận diện được ở dạng đầy đủ, cụm tính từ gồm 3 phần:

Phần	Phần trung tâm	Phần phụ sau
Bổ sung ý nghĩa về mức độ, thời gian, sự tiếp diễn,...	Tính từ	Bổ sung ý nghĩa về phạm vi, mức độ,...
vẫn	rét	quá
	rất	nghèo

Phần phụ trước	Phần trung tâm	Phần phụ sau
Câu văn: – Trời vẫn rét quá. – Mẹ cái Hiên rất nghèo.		
.....

HOẠT ĐỘNG 3: Luyện tập, vận dụng**Mục tiêu:**

- Nhận diện cụm động từ, cụm tính từ.
- Biết cách mở rộng thành phần chính của câu bằng cụm động từ, cụm tính từ.

Tổ chức hoạt động	Hoạt động của học sinh	Kết quả/ Sản phẩm học tập
<ul style="list-style-type: none"> – GV cho HS đọc và xác định yêu cầu bài 1, SGK tr.74. – GV hướng dẫn HS làm bài theo các bước. – GV gọi HS báo cáo. – GV nhận xét, đánh giá. 	<ul style="list-style-type: none"> – Đọc và xác định yêu cầu: + Tìm một cụm động từ trong truyện <i>Gió lạnh đầu mùa</i>. + Xác định động từ trung tâm của cụm từ đó. + Phát triển thành cụm động từ bằng cách thêm vào phía trước và sau nó những từ ngữ bổ nghĩa cho động từ trung tâm. – Làm bài. – Báo cáo kết quả. 	<ul style="list-style-type: none"> – Tìm được các cụm động từ: VD: chơi <i>cỏ gà ở ngoài sân</i> – Phát triển thành các cụm động từ: + <i>đang chơi ở ngoài sân</i> + <i>đang chơi kéo co</i> + chơi <i>trốn tìm</i>
<p>Bài tập 2</p> <ul style="list-style-type: none"> – GV cho HS đọc và xác định yêu cầu bài 2, SGK tr.74. – GV hướng dẫn HS làm bài. – GV kiểm tra, đánh giá kết quả. 	<ul style="list-style-type: none"> – Đọc và xác định yêu cầu bài tập: + Tìm cụm động từ. + Xác định động từ trung tâm. + Xác định những ý nghĩa mà động từ đó được bổ sung. – Hoàn thành bài tập cá nhân. 	<ul style="list-style-type: none"> – Xác định đúng các cụm động từ, nêu được ý nghĩa mà động từ đó được bổ sung: + nhìn <i>ra ngoài sân</i> (bổ sung ý nghĩa về hướng, địa điểm của hành động <i>nhìn</i>). + thấy <i>đất khô trắng</i> (đối tượng của động từ <i>thấy</i>). + lật <i>cái ví buồm</i>, lục <i>đống quần áo rét</i> (bổ sung đối tượng của hành động <i>lật, lục</i>). + <i>hăm hở</i> chạy <i>về nhà lấy áo</i> (bổ sung cách thức, hướng, địa điểm của hành động <i>chạy</i>).
<p>Bài tập 3</p> <ul style="list-style-type: none"> – GV cho HS đọc và xác định yêu cầu bài 3, SGK tr.74. 	<ul style="list-style-type: none"> – Đọc và xác định yêu cầu bài tập: 	<ul style="list-style-type: none"> – Tìm được 2 câu văn có vị ngữ là một chuỗi cụm động từ.

<ul style="list-style-type: none"> - GV tổ chức cho HS làm việc nhóm đôi. - GV gọi một vài nhóm trình bày. - GV nhận xét, đánh giá. 	<p>+ Tìm thêm trong VB hai câu văn có vị ngữ là một chuỗi cụm động từ.</p> <p>+ Tác dụng của cách diễn đạt đó.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thảo luận - Thống nhất ý kiến trong nhóm. - 1, 2 nhóm trình bày bài làm. 	<p>(1) <i>Chị Sơn và mẹ Sơn đã trở dậy, đang ngồi quạt hoả lò để pha nước chè uống.</i></p> <p>(2) <i>Sơn lo quá, sắp ăn, bỏ đĩa đứng dậy, van.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu và nêu được tác dụng của kiểu câu đó: thông báo một chuỗi hoạt động kế tiếp nhau (Câu 1) hoặc nguyên nhân - kết quả (Câu 2). 									
<p>Bài tập 4</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức cho HS hoàn thành bài tập theo hướng dẫn giống như bài 1. - GV nhận xét, chữa bài. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hoàn thành bài tập. - Trình bày kết quả bài làm. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tìm được một cụm tính từ trong bài <i>Gió lạnh đầu mùa</i> và tạo được 3 cụm tính từ khác nhau. VD: <i>đã cũ</i> → <i>chưa cũ, rất cũ, cũ lắm,...</i> 									
<p>Bài tập 5</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV tổ chức cho HS làm việc nhóm 4, hoàn thành phiếu học tập. - GV gọi một vài nhóm trình bày. - GV và HS thống nhất đáp án. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS làm việc nhóm, hoàn thành phiếu học tập. - Đại diện các nhóm trình bày. - Các nhóm khác nhận xét, bổ sung. 	<ul style="list-style-type: none"> - Xác định đúng các cụm tính từ: - trong <i>hơn mọi hôm</i> (tính từ trung tâm <i>trong</i>; phần phụ sau bổ sung ý nghĩa so sánh) - rất <i>nghèo</i> (tính từ trung tâm <i>nghèo</i>; phần phụ trước bổ sung ý nghĩa mức độ). 									
PHIẾU HỌC TẬP											
<table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <thead> <tr> <th style="width: 33%;">Gạch dưới cụm tính từ trong câu văn</th> <th style="width: 33%;">Tính từ trung tâm</th> <th style="width: 33%;">Ý nghĩa được bổ sung</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td style="padding: 5px;"><i>a. Những chân trời trong hơn mọi hôm, những làng ở xa, Sơn thấy rõ như gần.</i></td> <td></td> <td></td> </tr> <tr> <td style="padding: 5px;"><i>b. Sơn bấy giờ mới nhớ ra là mẹ cái Hiên rất nghèo, chỉ có nghề đi mò cua bắt ốc thì còn lấy đâu ra tiền mà sắm áo cho con.</i></td> <td></td> <td></td> </tr> </tbody> </table>	Gạch dưới cụm tính từ trong câu văn	Tính từ trung tâm	Ý nghĩa được bổ sung	<i>a. Những chân trời trong hơn mọi hôm, những làng ở xa, Sơn thấy rõ như gần.</i>			<i>b. Sơn bấy giờ mới nhớ ra là mẹ cái Hiên rất nghèo, chỉ có nghề đi mò cua bắt ốc thì còn lấy đâu ra tiền mà sắm áo cho con.</i>				
Gạch dưới cụm tính từ trong câu văn	Tính từ trung tâm	Ý nghĩa được bổ sung									
<i>a. Những chân trời trong hơn mọi hôm, những làng ở xa, Sơn thấy rõ như gần.</i>											
<i>b. Sơn bấy giờ mới nhớ ra là mẹ cái Hiên rất nghèo, chỉ có nghề đi mò cua bắt ốc thì còn lấy đâu ra tiền mà sắm áo cho con.</i>											

<p>Bài tập 6</p> <ul style="list-style-type: none">- GV cho HS đọc và xác định yêu cầu bài tập.- GV hướng dẫn HS làm bài.- Quan sát, hỗ trợ.	<ul style="list-style-type: none">- Đọc và xác định yêu cầu.- Hoàn thành bài tập cá nhân.	<p>Mở rộng được vị ngữ của các câu. VD:</p> <ul style="list-style-type: none">• Trời rét căm căm.• Tòa nhà cao chọc trời.• Cô ấy rất đẹp.
---	--	---